

Số: 108 /KH-MNVN

Vĩnh Ninh, ngày 15 tháng 10. năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 3015/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025; Căn cứ Công văn số 3019/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 922/PGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 923/ PGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương,

Trường mầm non Vĩnh Ninh xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

Phần I

**THÀNH TÍCH NỔI BẬT CỦA CÁ NHÂN CBGVNV NHÀ TRƯỜNG
ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2023-2024**

Năm học 2023-2024, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã đạt được một số thành tích nổi bật như sau:

- Cô giáo Phạm Thị Nhíp được tặng Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội.
- 07 đồng chí CBGVNV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 06 đồng chí được Chủ tịch UBND huyện Thanh Trì tặng giấy khen.
- Đồng chí An Thị Bích Đào - Hiệu trưởng được trình xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Tham gia Ngày hội CNTT và STEAM ngành GD&ĐT năm 2024:
 - + Cấp Thành phố: Cô giáo Đỗ Thị Thảo - GV lớp MGB C1 đạt giải Nhất thi kỹ năng CNTT và giải Ba thiết kế bài giảng E-learning.
 - + Cấp huyện: Đạt 05 giải Nhất bài giảng E-learning: Cô giáo Đỗ Thị Thảo; Cô giáo Nguyễn Thị Hoài Thu; Cô giáo Nguyễn Thanh Minh; Cô giáo Phạm Thị Nhíp và cô giáo Nguyễn Thị Liên. Đạt 02 giải Ba video sản phẩm CNTT: Cô giáo Đỗ Thị Thảo và Nguyễn Thanh Minh; Cô giáo Phạm Thị Nhíp và Đàm Thị Phương.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Đặc điểm chung

Trường mầm non Vĩnh Ninh được thành lập vào ngày 01 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định số 3601/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND huyện Thanh Trì. Trường gồm có 01 khu trung tâm tại Cụm 11 và 01 điểm trường tại Cụm 13 thuộc địa bàn thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Trường được xây dựng khang trang, rộng rãi, có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng và các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện đại phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

1.1. Học sinh:

Tổng số trẻ sau tuyển sinh tính đến đầu tháng 9 năm 2024 là: 443 trẻ đạt 70.3% so với chỉ tiêu của phòng GD&ĐT huyện giao (630 trẻ). Cụ thể:

| TT | Khối lớp | Trẻ SN | Điều tra | Chỉ tiêu | Trẻ cũ chuyển lên | Trẻ tuyển mới | Tổng số trẻ |
|----|-------------------|--------|------------|------------|-------------------|---------------|-------------|
| 1 | Mẫu giáo Lớn 5T | 2019 | 254 | 199 | 137 | 13 | 150 |
| 2 | Mẫu giáo Nhỡ 4T | 2020 | 228 | 213 | 98 | 8 | 106 |
| 3 | Mẫu giáo Bé 3T | 2021 | 108 | 121 | 62 | 33 | 95 |
| 4 | Nhà trẻ (24-36th) | 2022 | 90 | 82 | 0 | 79 | 79 |
| 5 | Nhà trẻ (18-24th) | 2023 | 39 | 15 | 0 | 13 | 13 |
| | Tổng | | 719 | 630 | 297 | 146 | 443 |

Trường có tổng số 16 lớp:

- + 05 lớp mẫu giáo lớn 5-6 tuổi
- + 04 lớp mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi
- + 03 lớp mẫu giáo bé 3-4 tuổi
- + 03 lớp nhà trẻ 24-36 tháng tuổi
- + 01 lớp nhà trẻ 18-24 tháng tuổi

1.2. Đội ngũ CBQL, GV, NV:

Nhà trường có tổng số 56 đồng chí CB, GV, NV. Cụ thể:

| Thành phần | TS | Viên chức | | Hợp đồng | | Đảng viên | | Trình độ | | | |
|----------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------------|-----------|-------------|------------|-----------|
| | | | | | | | | Đạt chuẩn | | Trên chuẩn | |
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| BGH | 02 | 02 | 100 | 0 | 0 | 02 | 100 | 0 | 0 | 02 | 100 |
| Giáo viên | 38 | 38 | 100 | 0 | 0 | 37 | 97.4 | 02 | 5.3 | 35 | 92.1 |
| NVND | 09 | 0 | 0 | 09 | 100 | 6 | 66.7 | 05 | 55.6 | 04 | 44.4 |
| KT, VT, YT | 02 | 01 | 50 | 01 | 50 | 01 | 50 | 01 | 50 | 01 | 50 |
| Bảo vệ | 05 | 0 | 0 | 05 | 100 | 01 | 20 | 05 | 100 | 0 | 0 |
| Tổng số | 56 | 41 | 73 | 15 | 27 | 47 | 83.9 | 08 | 14.3 | 42 | 75 |

(01 giáo viên có trình độ TCSP đang theo học ĐHSPMN; 05 bảo vệ có trình độ chuẩn quy định 12/12)

1.3. Cơ sở vật chất:

Trường có 2 cơ sở. Cụ thể: Cơ sở 1 tại cụm 11 thôn Vĩnh Ninh (Khu trung tâm) gồm 20 phòng học; Diện tích đất 11.175 m². Cơ sở 2 tại cụm 13 thôn Vĩnh Ninh gồm 8 phòng học; Diện tích đất: 1.892 m².

- Khu trung tâm tại Cụm 11 thôn Vĩnh Ninh được xây dựng khang trang rộng rãi theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, mới đưa vào sử dụng tháng 9 năm 2023. Nhà trường tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại cơ sở 1 cụm 11 với 16 nhóm, lớp.

- Điểm trường tại Cụm 13 thôn Vĩnh Ninh hiện đang xuống cấp, không đảm bảo an toàn, nhà trường đã trình UBND huyện Thanh Trì và các Phòng ban chuyên môn của huyện đề nghị cải tạo sửa chữa để tiếp tục sử dụng.

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, UBND, Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì, sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Vĩnh Quỳnh, các cấp các ngành địa phương đã tạo điều kiện về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Cơ sở vật chất của nhà trường tại cụm 11 khang trang, rộng rãi, hiện đại đáp ứng nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non.

- Đội ngũ Ban giám hiệu có kinh nghiệm và năng lực quản lý, đồng thuận trong công tác quản lý, chỉ đạo. Tập thể giáo viên, nhân viên trẻ, đoàn kết, nhiệt tình trong công việc.

- Nhân dân địa phương và phụ huynh luôn ủng hộ nhiệt tình các hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường.

3. Khó khăn

- Khu trung tâm tại Cụm 11 thôn Vĩnh Ninh: đường phía trước cổng chính nhỏ, thấp, hay bị ngập nước gây nhiều khó khăn cho CBGVNV nhà trường cũng như phụ huynh học sinh khi đưa đón con đi học.
- Điểm trường lẻ cụm 13 cơ sở vật chất xuống cấp, không đảm bảo để tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.
- Trường vẫn còn 01 giáo viên trình độ trung cấp SPMN đang học ĐHSP.

II. Nhiệm vụ chung

Căn cứ theo 6 nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non huyện Thanh Trì, Trường mầm non Vĩnh Ninh tập trung triển khai, cụ thể hóa và thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, phù hợp với tình hình đặc điểm của nhà trường như sau:

1. Thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND huyện “Phát triển Giáo dục mầm non huyện Thanh Trì, giai đoạn 2021-2025: Xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2024-2025.

2. Thực hiện tốt Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc” và phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm", thực hiện tốt Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc. Tham gia Hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi” cấp Huyện; Tham gia liên hoan “Bé khỏe - Bé ngoan” cho trẻ em mẫu giáo 5- 6 tuổi cấp Huyện. Tổ chức tốt Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường và tham gia thi cấp Huyện.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đặc biệt đối với 05 nhóm, lớp tự thực nhà trường quản lý. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em tại nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của trường.

4. Tham mưu cải tạo cơ sở vật chất điểm lẻ, phấn đấu đạt 05 tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 trong thời gian tới và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN. Chú trọng phát triển Chương trình giáo dục nhà trường, lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em mẫu giáo 5- 6 tuổi.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế; tăng cường công tác truyền thông về GDMN.

III. Nhiệm vụ cụ thể

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ chung của cấp học mầm non huyện Thanh Trì cũng như thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2024-2025 đồng thời nhằm tạo ra thương hiệu riêng của ngôi trường mới thành lập, trường mầm non Vĩnh Ninh hướng đến **“Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là môi trường giáo dục hiện đại, là điểm sáng của giáo dục mầm non huyện Thanh Trì”**.

Với phương châm hành động "**Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt luôn là mục tiêu của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường**". Nhằm thực hiện **Sứ mệnh** ngôi trường mới: Tạo môi trường giáo dục an toàn, có chất lượng giáo dục cao, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; Để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội. Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc".

Sứ mệnh của nhà trường với những giá trị cốt lõi: **Tâm - Trí - Đức.**

Tâm: Chăm sóc, giáo dục trẻ bằng tình thương yêu, sự công bằng, tôn trọng và trách nhiệm "Cô giáo là người mẹ thứ hai của trẻ".

Trí: Luôn đổi mới và vận dụng các phương pháp giáo dục hiện đại; Thái độ đúng mực và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của bậc Cha Mẹ.

Đức: Đề cao và phát huy đạo đức nhà giáo, tuân thủ quy chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Thực hiện hiệu quả chủ đề năm học "**Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc**".

Chủ đề sáng tạo trong năm học: Sáng tạo xây dựng kho học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, các bài thơ - câu chuyện - bài hát sử dụng công nghệ AI sáng tác; sáng tạo một số phần mềm công nghệ số rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ) và Thiết kế tủ sách điện tử thơ truyện cho trẻ.

1. Nhiệm vụ 1: Quy mô phát triển của nhà trường

a. Thực trạng:

- Năm học 2024-2025, nhà trường có 443 học sinh /16 lớp. Trong đó:
 - + Nhà trẻ: 04 lớp với 91 trẻ.
 - + Mẫu giáo: 12 lớp với 352 trẻ.
- Cho tới thời điểm hiện tại, nhà trường vẫn chưa tuyển sinh đủ chỉ tiêu huyện giao (443/630 đạt 70,3%).
- Học sinh 5 tuổi đi học ở các nhóm lớp tư thục trên địa bàn còn nhiều (do nhu cầu phụ huynh muốn cho con học tiền tiểu học cao).

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục phấn đấu tuyển sinh đủ số trẻ theo chỉ tiêu được giao năm học 2024-2025 (630 trẻ).
- Phấn đấu tỷ lệ chuyên cần: Lứa tuổi nhà trẻ, Mẫu giáo bé và Mẫu giáo nhỡ đạt từ 90% trở lên; Mẫu giáo lớn đạt từ 95% trở lên.
- Hoàn thành tốt công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

c. Giải pháp thực hiện:

- Thực hiện tốt việc truyền thông về công tác tuyển sinh trên trang Website, Fanpage của trường; Kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong toàn xã, thông báo trên đài truyền thanh xã để tuyên truyền vận động trẻ ra lớp đặc biệt trẻ 5 tuổi. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Sắp xếp số học sinh, các lớp phù hợp với thực tế, thuận tiện cho việc quản lý.

- Xây dựng khung cảnh sư phạm: **Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện**; nâng cao công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, thu hút trẻ ra lớp. Vận động phụ huynh đưa đón trẻ đi học đều và đúng giờ, nhằm nâng cao tỷ lệ chuyên cần trẻ đến lớp.

- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo đúng sự chỉ đạo của UBND xã Vĩnh Quỳnh. Phân công giáo viên kết hợp với cộng tác viên của các thôn đi điều tra phổ cập trẻ từ 0 - 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh. Phân công đồng chí Phó hiệu trưởng nuôi dưỡng cùng các đồng chí trong Ban CNTT nhập số liệu điều tra và thực hiện tốt phần mềm phổ cập.

2. Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Thực trạng:

- Nhà trường đảm bảo đầy đủ các điều kiện về an toàn cho trẻ như: Có công, hàng rào bao quanh trường, có camera an ninh, có đầy đủ hệ thống trang thiết bị vật tư y tế, các đồ dùng trang thiết bị phòng chống dịch trong nhà trường, có hệ thống PCCC và phương án PCCC theo quy định, CB-GV-NV được tập huấn kiến thức kỹ năng phòng cháy chữa cháy. Không xảy ra TNTT, bạo lực học đường, không có trẻ mắc dịch bệnh và để nguy cơ dịch bệnh bùng phát tại trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, có kỹ năng sư phạm tốt, thực hiện tốt bộ qui tắc ứng xử trong nhà trường. Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh học sinh về phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

b. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, bạo lực học đường, xâm hại trẻ trong nhà trường; 100% trẻ được ứng xử công bằng trong giáo dục. Phấn đấu Nhà trường đạt chứng nhận **“Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”** năm học 2024-2025.

- 100% CB, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể tinh thần, bạo hành trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ;

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Phân đầu công tác y tế học đường xếp loại tốt; Công tác truyền thông về y tế xếp loại tốt.

- 100% giáo viên, nhân viên được tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy.

- Không để xảy ra cháy nổ trong trường học; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, biết giáo dục cho trẻ có kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn trong các tình huống cần thiết.

c. Giải pháp thực hiện:

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN như: Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

+ Ban giám hiệu chỉ đạo phân công tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi được qui định trong Chương trình GDMN và các qui định của ngành, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần trong thời gian trẻ đi học tại cơ sở GDMN. Nghiêm cấm mọi hành vi, vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN”.

+ Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh trường học, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường, tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kiến thức và thực hành phòng tránh TNNT, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại... đối với trẻ. Giáo dục cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống. Phối hợp, hướng dẫn cha mẹ trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

+ Thường xuyên rà soát, đảm bảo sử dụng an toàn các phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, cây xanh, hệ thống điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, cột chống sét... đồ chơi, đồ dùng trong lớp học, các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ để sửa chữa, thay thế kịp thời.

+ Thực hiện nghiêm túc các Quy định về phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường, thường xuyên kiểm tra các thiết bị chữa cháy; hồ sơ phòng cháy chữa cháy được thiết lập và lưu trữ theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động CBGVNV thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế của ngành; Tổ chức cho 100% GV ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc phân công giáo viên, nhân viên tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày, công khai tại nhà trường và lưu tại hồ sơ quản lý. Kiểm tra, giám sát việc phối hợp, thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm để đảm bảo an toàn cho trẻ (giờ đón, trả trẻ). Chỉ đạo giáo viên chấp hành tốt các quy định của pháp luật, chú trọng chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ ăn của trẻ, duy trì thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thống nhất với cha mẹ trẻ đăng ký người đón trẻ. Đảm bảo đủ số lượng nhân viên bảo vệ theo quy định và tập huấn cho nhân viên bảo vệ về an toàn trường học. Ban giám hiệu chỉ đạo nhân viên bảo vệ đảm bảo thường trực bảo vệ trường 24/24 giờ; thực hiện đúng lịch trực theo phân công đã được BGH duyệt. Thực hiện nghiêm túc và thường xuyên sổ giao ca trực bảo vệ; Đảm bảo trật tự an toàn trong toàn bộ trường học, trong giờ học không cho học sinh ra ngoài nếu không được phép của BGH hoặc giáo viên dạy. Quan tâm sát sao tới học sinh trong giờ đón và giờ trả trẻ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vệ sinh môi trường phòng chống các dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích: Dịch bệnh đau mắt đỏ, tay chân miệng, sốt xuất huyết, Cúm A, tay chân miệng; Đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai công tác phòng chống dịch bệnh thực hiện đúng quy định; Xây dựng các kế hoạch, phương án phòng dịch, tập huấn cho 100% CBGVNV thực hiện các phương án; Có biện pháp xử lý kịp thời khi dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, tổng vệ sinh, phun hóa chất khử khuẩn phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường theo định kỳ.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn PCCC trong nhà trường; Mời công an PCCC huyện Thanh Trì về tập huấn phương án PCCC cho 100% CBGVNV nhà trường vào tháng 12/2024 và chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả lồng ghép kiến thức kỹ năng PCCC cho trẻ trong các hoạt động và tổ chức diễn tập PCCC toàn trường.

2.2. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a. Thực trạng:

- Bếp ăn nhà trường được thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác bán trú, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh đã lựa chọn, ký hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm có đủ tư cách pháp nhân và được UBND huyện thẩm duyệt hồ sơ năng lực.

- Nhà trường đã và đang ứng dụng CNTT phần mềm trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Tổng số trẻ ăn bán trú 443/443 trẻ đạt 100%. Thực hiện bữa ăn tiêu chuẩn với mức ăn 35.000đ/1/trẻ/1 ngày.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND Thành phố, Sở Y tế, UBND huyện Thanh Trì... về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP); Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN và Quy chế chuyên môn của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. 100% trẻ ăn bán trú với mức ăn 35.000đ/trẻ/ngày từ tháng 10/2024. Bảo đảm chất lượng bữa ăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Tiếp tục thực hiện tốt phần mềm quản lý chăm sóc nuôi dưỡng.

- Phân đầu duy trì 02 bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP; Thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Đảm bảo nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm; 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng chính xác, đúng thời gian quy định. Trẻ SDD, thấp còi, cân nặng cao hơn độ tuổi cân, đo hằng tháng. Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ thấp còi từ 3.8 % cuối năm còn dưới 1.5 %; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng từ 4.5 % cuối năm còn dưới 2 %; Giảm tỷ lệ béo phì từ 2.3 % cuối năm còn dưới 1.3 %.

- Đảm bảo phòng y tế ở 02 cơ sở có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục, quản lý lưu trữ hồ sơ sức khỏe trẻ, danh bạ điện thoại liên hệ cần thiết của cơ quan chức năng trên địa bàn xã Vĩnh Quỳnh.

- 100% trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

c. Giải pháp thực hiện:

- Nhà trường cập nhật kịp thời và triển khai tới 100% CBGVNV các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, phòng GDĐT huyện Thanh Trì, trung tâm y tế huyện Thanh Trì về vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế trường học; Thường xuyên kiểm tra rà soát, bảo dưỡng các thiết bị tại bếp nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy. Công khai, tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, chế biến, tổ chức bữa ăn cho trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường; Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh lựa chọn, ký hợp đồng thực phẩm, nước uống tinh khiết với các Công ty có đầy đủ hồ sơ năng lực pháp lý đã được UBND huyện Thanh Trì thẩm duyệt (Công ty cổ phần Davicorp Việt Nam, Chi nhánh công ty TNHH LaVie tại Hà Nội) và công khai các đơn vị được lựa chọn theo quy định.

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo riêng, phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN; Công khai thực đơn, tiền ăn theo quy định. Tiếp tục ứng dụng phần mềm trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, xây dựng bữa ăn tiêu chuẩn đảm bảo mức tiền ăn là 35.000đ/trẻ/ngày. Đảm bảo các nguyên tắc: đủ lượng Calo; cân đối các chất theo quy định; thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ; thực đơn theo mùa và phù hợp với độ tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các món ăn được chế biến sẵn (Bánh ngọt, mì tôm, giò, chả...).

- Cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của trường có xác nhận của Hiệu trưởng; tập huấn kiến thức ATTP cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú; phối hợp với bệnh viện Melatec khám sức khỏe cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú. Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng, giá thực phẩm của các nhà cung ứng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát và công khai quy trình giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên khi dùng cây nước nóng cần đảm bảo nhiệt độ nước an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng. Không để bình nước uống ở nơi có ánh sáng chiếu trực tiếp. Bình nước tinh khiết được vệ sinh sạch, có giá/kệ đặt trong kho cất giữ. Hệ thống bể chứa nước có khóa, nắp đậy, lưới chắn côn trùng đầy đủ và được thau rửa định kỳ đảm bảo vệ sinh, an toàn. Thực hiện xét nghiệm nước sinh hoạt 2 lần/năm theo QCVN 1-1/2018/BYT, xét nghiệm nước uống đóng bình 2 lần/năm theo QCVN 6-1:2010/BYT.

- Liên hệ với Trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho trẻ. Chỉ đạo Nhân viên y tế kết hợp với giáo viên thực hiện cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ vào tuần 3 tháng 9, tháng 12 và tháng 3. Thông báo phụ huynh trước 02 ngày để phụ huynh cho trẻ đi học đều hoàn thành tốt công tác cân đo. Tuyên truyền với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng, các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, hình thức tập luyện vận động phù hợp đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh cùng có các biện pháp chăm sóc phù hợp để giảm tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng kế hoạch y tế học đường, dự trù kinh phí phục vụ công tác y tế trong nhà trường; trình Ban giám hiệu phê duyệt mua đủ cơ số thuốc theo danh mục quy định tại Quyết định số 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong phòng y tế của các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Chú trọng rèn nề nếp thói quen, kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ. Thực hiện đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ như: ăn cơm bằng khay, bữa ăn gia đình, ăn buffe...phù

hợp với độ tuổi, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm các kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh. Tăng cường dự giờ giáo viên thực hiện tổ chức các hoạt động để đánh giá nền nếp thói quen vệ sinh của 100% học sinh toàn trường.

2.3. Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a. Thực trạng:

- 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN mới sau sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Các lớp thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokid. Cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm, có kỹ năng công nghệ thông tin.

- 100% các lớp mẫu giáo ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam vào dạy trẻ và đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường có đầy đủ phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng nhu cầu thực hiện chuyên môn của giáo viên.

- Phụ huynh của trẻ rất quan tâm và phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục trẻ.

b. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”. Thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, tạo nên sự khác biệt, đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục phù hợp với đặc điểm của nhà trường, khả năng của trẻ và thực tế của địa phương. Bảo đảm kết nối chặt chẽ giữa các độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo với nhau theo quan điểm đồng tâm phát triển, giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- 100% các lớp đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ. Chú trọng cải tiến hình thức tổ chức hoạt động học, tích cực ứng dụng phương pháp giáo dục Steam nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

- 100% các lớp mẫu giáo lớn 5 tuổi thực hiện giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh phù hợp theo độ tuổi của trẻ.

- 100% các lớp thực hiện lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- 100% các lớp thực hiện tổ chức hoạt động giao lưu tập thể: các trò chơi vận động, trò chơi dân gian; chăm sóc vườn rau, vườn cây ăn quả; cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, hoạt động hiệu quả tại các phòng chức năng, các khu vực trong

trường...chú trọng phát triển các kỹ năng vận động, nhận thức, giao tiếp, phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường được đánh giá theo quy định. Phần đầu chất lượng giáo dục trẻ đạt được các lĩnh vực: Nhà trẻ 96-100%, Mẫu giáo 97-100%.

- 100% các lớp ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số hiệu quả trong công tác giáo dục trẻ. Xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung trong nhà trường, đầy đủ các độ tuổi và khai thác hiệu quả kho học liệu điện tử, video trực tuyến dùng chung của Ngành GDĐT.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu trong nhà trường theo quy định.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Thực hiện đúng quy định về việc liên kết tổ chức hoạt động năng khiếu (múa, võ, vẽ); Thực hiện tốt các yêu cầu được quy định tại Thông tư ban hành chương trình làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) dành cho trẻ em mẫu giáo. Tổ chức cho trẻ tham quan trải nghiệm 1 lần/năm nhằm rèn luyện tính độc lập, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp.

c. Giải pháp thực hiện:

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên việc thực hiện chủ đề năm học, chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình của lớp. Chỉ đạo giáo viên các lớp tăng cường cây xanh góc thiên nhiên, giữ môi trường trong và ngoài lớp học sạch sẽ, an toàn thân thiện, cô luôn gần gũi, yêu thương, chia sẻ với trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Ban giám hiệu xây dựng, phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, tạo nên sự khác biệt, đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục phù hợp với đặc điểm của nhà trường, khả năng của trẻ và thực tế của địa phương. Trao quyền chủ động cho giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung một số mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục hiệu quả. Chỉ đạo giáo viên xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm theo nhóm, quan tâm đến năng lực cá nhân của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng về phương pháp Steam do các cấp tổ chức. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng tại trường, tạo điều kiện giáo viên trao đổi kinh nghiệm học tập với giáo viên các đơn vị khác. Khuyến khích giáo viên sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động tạo hứng thú cho trẻ học tập.

- Chỉ đạo giáo viên lớp 5 tuổi chú trọng lựa chọn và sắp xếp các nội dung giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh trong tài liệu hướng dẫn do Sở GD&ĐT ban hành

vào chương trình giáo dục trẻ của lớp. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức phù hợp khi sử dụng bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh theo quan điểm “*lấy trẻ làm trung tâm*”. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ để dạy trẻ các kỹ năng, hành vi văn minh, thanh lịch trong các hoạt động của trẻ ở lớp, ở nhà và mọi lúc, mọi nơi.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức, lựa chọn các nội dung giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Chỉ đạo đồng chí giám hiệu phụ trách giáo dục cùng tổ chuyên môn căn cứ kết quả mong đợi của trẻ, mục tiêu đề ra của các tháng...thống nhất, linh hoạt sắp xếp thay đổi hình thức, số lượng tổ chức một số hoạt động: Tổ chức chung trộn lẫn 02 độ tuổi (Theo cặp Bé-Lớn; Nhỡ -Lớn...) với các hoạt động phù hợp như vui chơi; giờ ăn...tạo cơ hội để trẻ lớn, bé giúp đỡ, hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp, tình cảm xã hội; Tăng cường tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm: chỉ đạo giáo viên chủ động linh hoạt điều chỉnh tăng, giảm hoặc thay thế hoạt động góc bằng hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần/tuần để tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động, trò chơi dân gian, dansport, dân vũ.. hoặc lao động vườn trường, tham quan trải nghiệm ngoài thiên nhiên, phòng chức năng an toàn trong nhà trường, phù hợp với trẻ. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động tại nhóm, lớp, phòng chức năng như phòng nghệ thuật, phòng thể chất, phòng thư viện, phòng đa năng, phòng tin học-ngoại ngữ.

- Chỉ đạo giáo viên đánh giá trẻ các mục tiêu phân chia theo các tháng và tổng hợp đánh giá cuối mỗi độ tuổi theo quy định. Chú trọng quan sát đánh giá trẻ trong quá trình thực hiện các hoạt động theo kế hoạch ngày/tuần/tháng để đảm bảo các hoạt động được điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng nhằm đáp ứng mục tiêu cuối độ tuổi trẻ, phát hiện và tạo điều kiện phát triển năng khiếu của trẻ; phát hiện sớm trẻ có khó khăn trong rối loạn phát triển, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục khai thác kho học liệu điện tử, video trực tuyến dùng chung của Ngành GDĐT. Chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng CNTT đổi mới các hoạt động giáo dục trẻ, tạo hứng thú, thu hút trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Xây dựng các bài giảng điện tử, video, bài giảng elearning, trò chơi, sưu tầm các tư liệu phục vụ các hoạt động giáo dục có chất lượng để xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

- Nhà trường thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu tài liệu năm học 2024-2025 theo thông tư của Bộ GDĐT. Chỉ đạo 100% các lớp thực hiện tốt việc lựa chọn, bảo quản, sử dụng đồ dùng đồ chơi, tài liệu học liệu quy định tại Điều lệ trường mầm non; Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Nhà trường kết hợp với ban phụ huynh lựa chọn những trung tâm có chất lượng, đã được Sở GD&ĐT cấp phép hoạt động, thẩm định về hồ sơ và chuyên môn để phối hợp, tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ, đặc biệt là chương trình làm

quen tiếng Anh. Nhà trường lưu đầy đủ hồ sơ về hoạt động năng khiếu, cùng trung tâm báo cáo kết quả đánh giá học sinh lên phòng GD&ĐT, thông báo kết quả với phụ huynh học sinh. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành. Kết hợp với phụ huynh lựa chọn và phối hợp với các đơn vị có uy tín, chất lượng để tổ chức các hoạt động trải nghiệm ý nghĩa bên ngoài địa phương cho trẻ đảm bảo an toàn.

3. Nhiệm vụ 3: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động nhà trường.

3.1. Quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu

a. Thực trạng:

- Trường mầm non Vĩnh Ninh mới thành lập từ tháng 01/08/2024 trên cơ sở tách ra từ trường mầm non xã Vĩnh Quỳnh. Vì thế, nhà trường chưa có chi bộ Đảng cũng như các tổ chức đoàn thể trong trường.

- Năm học 2024-2025, Ban giám hiệu nhà trường đã đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, tự chủ gắn trách nhiệm giải trình; Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của các đoàn thể trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của năm học; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành các hoạt động.

- Ban giám hiệu có 02 đồng chí: 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng.

- 2/2 CBQL có trình độ chuyên môn ĐHSP; đồng chí Hiệu trưởng có bằng Thạc sỹ quản lý, 01 đồng chí phó hiệu trưởng có bằng ĐH quản lý. Có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý.

- 2/2 đồng chí BGH đều được UBND huyện đánh giá xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b. Chỉ tiêu:

- Ổn định tổ chức, bộ máy quản lý, thành lập chi bộ đảng và các tổ chức đoàn thể xã hội trong nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Phần đầu trong năm học không có đơn thư phản ánh vượt cấp về công tác của quản lý điều hành của Ban giám hiệu nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường thực hiện nghiêm túc, đúng theo văn bản chỉ đạo, chính sách về GDMN, đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương trình GDMN. Thực hiện hiệu quả sáng tạo việc phát triển giáo dục mầm non địa phương.

- Phần đầu xây dựng thương hiệu riêng của trường mầm non Vĩnh Ninh.

- Phần đầu nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong trường. Sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, từng bước chuyển sang hồ sơ điện tử. Đẩy mạnh công tác cải các hành chính trong nhà trường.

c. Giải pháp thực hiện:

- Ban giám hiệu làm tờ trình và hoàn thiện các thủ tục hồ sơ trình Đảng ủy xã; Liên đoàn lao động huyện Thanh Trì đề nghị thành lập chi bộ Đảng và Công đoàn nhà trường. Chi bộ chỉ đạo Đoàn thanh niên hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị thành lập chi đoàn nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định liên quan đến nhân sự, chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Luôn sáng tạo đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả cao. Lắng nghe ý kiến, kiến nghị của giáo viên, phụ huynh, nghiêm túc thực hiện việc tiếp dân của Ban giám hiệu để có sự điều chỉnh phù hợp với thực tế. Thực hiện tốt bộ quy chế dân chủ trong nhà trường. Công khai, minh bạch trong công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Cập nhật và thực hiện các quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính Phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Thực hiện tốt Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND huyện Thanh Trì về phát triển giáo dục mầm non huyện Thanh Trì giai đoạn 2021-2025. Thực hiện hiệu quả sáng tạo kế hoạch chiến lược, phát triển giáo dục của nhà trường, chỉnh sửa, bổ sung trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các cấp. Cụ thể hóa các mục tiêu năm học để thực hiện có hiệu quả sứ mệnh, tầm nhìn và các mục tiêu phát triển nhà trường.

- Quan tâm thực hiện xây dựng thương hiệu trường mầm non Vĩnh Ninh, xây dựng hình ảnh, quảng bá chất lượng thương hiệu nhà trường trên cổng thông tin điện tử, fanpage của trường. Phân công nhiệm vụ cụ thể hợp lý cho từng đồng chí CBQL và đội ngũ cốt cán trong nhà trường. Đảm bảo đúng người, đúng việc (**Phụ lục I**). Xây dựng hình ảnh cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, chuyên môn giỏi, có tư tưởng chính trị đạo đức, lối sống, trách nhiệm nghề nghiệp, năng lực chuyên môn để xây dựng thương hiệu nhà trường từ hình ảnh bên ngoài đến các hoạt động chuyên môn. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tạo được lòng tin của phụ huynh và nhân dân trong xã.

- Nhà trường sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường. Tăng cường sử dụng các phần mềm, từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường. Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin, lịch trực Ban giám hiệu Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>; Chỉ đạo thực hiện tốt phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo Hà Nội tại <https://csdl.hanoi.edu.vn>; phần mềm Quản lý văn bản. Hiệu trưởng triển khai thực hiện ký chữ ký số cá nhân đối với văn bản điện tử chuyển đi. Tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Quản lý tài chính:

a. Thực trạng:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, công tác thu chi theo đúng văn bản hướng dẫn năm học 2024-2025.

- Thực hiện nghiêm túc công khai tài chính theo văn bản hướng dẫn hiện hành như: Thông tư số 09/2024/TT -BGDDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong các hoạt động của các cơ giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường, không có đơn thư khiếu kiện trong các năm học qua.

b. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo công tác thu chi đúng nguyên tắc, đúng quy trình 4 bước, có sự thoả thuận nhất trí của 100% phụ huynh học sinh.

- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thu chi, công khai theo qui định.

- Sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, tiết kiệm, không lãng phí.

- Đảm bảo mức lương của CBGVNV trong trường theo quy định.

- Tổ chức dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7 theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch về tài chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý tài chính, thực hiện tốt các phần mềm đang sử dụng. Triển khai thực hiện tốt phần mềm “Thu không dùng tiền mặt”.

c. Giải pháp thực hiện:

- Căn cứ theo các văn bản hướng dẫn, căn cứ theo tình hình thực tế, nhà trường dự kiến mức chi- thu năm học 2024-2025. Thống nhất trong cấp ủy, BGH, thông qua HĐSP, ban đại diện cha mẹ học sinh, có văn bản thoả thuận với từng phụ huynh qua buổi họp phụ huynh đầu năm; Báo cáo xin ý kiến phê duyệt của UBND huyện sau đó tiến hành thu (**Phụ lục II**).

- Trang bị đầy đủ các loại sổ sách về tài chính. Chỉ đạo kế toán, thủ quỹ, thực hiện thu - chi số liệu đầy đủ, cụ thể, rõ ràng, đúng mục đích, có chứng từ đầy đủ. Hàng tháng thanh quyết toán nhanh gọn dán công khai quyết toán 1 quỹ/1 lần.

- Dựa vào quy chế chi tiêu nội bộ, BGH cùng kế toán xây dựng kế hoạch chi từ tiền quỹ ngân sách cấp, ngân sách sự nghiệp, xây dựng kế hoạch thu chi tiền học phẩm, trang bị ban đầu đúng mục đích, tiết kiệm.

- Xây dựng quỹ lương phù hợp để đảm bảo lương hằng tháng cho CBGVNV, tạo sự đồng thuận cao trong hội nghị thảo luận quy chế chi tiêu nội bộ.

- Căn cứ vào đơn tự nguyện xin tham gia dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7 của phụ huynh học sinh và của CBGVNV trong trường đồng thời căn cứ vào biên bản thoả thuận của phụ huynh học sinh, nhà trường triển khai tổ chức dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7; Phân công CBQL, GVNV phù

hợp, đúng quy định; Quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng, tổ chức các hoạt động ôn luyện, vui chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Duy trì tiếp tục thực hiện tốt phần mềm quản lý tài chính: MiSa, Dịch vụ công, Bảo hiểm, Hóa đơn điện tử. Chỉ đạo đồng chí Kế toán và thủ quỹ thực hiện phần mềm mới “*Thu không dùng tiền mặt*”. Chỉ đạo đồng chí thủ quỹ thực hiện các hoạt động chi qua tài khoản, phối kết hợp với kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì, ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam thu tiền học của học sinh bằng hình thức chuyển khoản, thực hiện các giao dịch hạn chế sử dụng tiền mặt.

3.3. Quản lý cơ sở vật chất, tài sản

a. Thực trạng:

- Thực hiện tốt công tác quản lý cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường, không xảy ra thất thoát tài sản trong trường.

- Thực hiện tốt phần mềm quản lý tài sản trong trường.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục quản lý và bảo quản, sử dụng tốt cơ sở vật chất, không để thất thoát mất tài sản trong nhà trường.

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế quản lý tài sản công trong nhà trường.

c. Giải pháp thực hiện:

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra CSVN, phân công tổ bảo vệ quản lý cơ sở vật chất, trông coi công trình, tránh làm thất thoát tài sản, quán triệt giáo viên, nhân viên quản lý tài sản tốt. Hằng tháng, BGH kiểm tra đánh giá xếp loại thi đua giáo viên, nhân viên quản lý tài sản nhà trường giao.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn, nhà trường đã xây dựng quy chế dân chủ, quy chế quản lý tài sản công đúng mẫu hướng dẫn của UBND huyện và được 100% CBGVNV nhà trường nhất trí thực hiện. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện QCDC năm học đồng thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy chế dân chủ, quy chế quản lý tài sản công cho phù hợp với thực tế (nếu có bất cập khi thực hiện).

3.4. Công tác kiểm tra đánh giá

a. Thực trạng:

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025 theo đúng hướng dẫn và trình Phòng GD&ĐT, UBND huyện Thanh Trì phê duyệt. Công tác kiểm tra đánh giá bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học, phù hợp với thực tế của nhà trường.

- Thực hiện đánh giá hằng tháng CBGVNV bằng phần mềm theo chỉ đạo hướng dẫn của UBND huyện Thanh Trì.

b. Chỉ tiêu:

- Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Đảm bảo 30% giáo viên được kiểm tra toàn diện, 70% giáo viên kiểm tra chuyên đề. 100% các

bộ phận trong trường được kiểm tra ít nhất 2 lần/năm. Phần đầu xếp loại Tốt các nội dung được kiểm tra.

- Thực hiện tốt, đúng thời gian quy định nội dung đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng, theo Quyết định số 412-QĐ/HU ngày 08/12/2021 của Huyện ủy Thanh Trì, quyết định số 636-QĐ/HU ngày 14/9/2022 của Huyện ủy Thanh Trì về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, viên chức lao động hợp đồng. Phần đầu hàng tháng có từ 15 - 20% tỷ lệ cá nhân được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trên tổng số CB-VC được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” đánh giá thực chất động viên cán bộ GVNV kịp thời.

c. Giải pháp thực hiện:

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ của nhà trường. Xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường ngay từ đầu năm học, bám sát hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ của Phòng GD&ĐT. Lịch kiểm tra, nội dung kiểm tra phù hợp với đặc điểm của nhà trường và từng khối lớp, cá nhân. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ của trường. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của mỗi thành viên ban kiểm tra. Thông báo kế hoạch kiểm tra nội bộ đến hội đồng sư phạm, kiểm tra đúng kế hoạch đã đề ra, đánh giá công minh, chính xác, mang tính xây dựng để bồi dưỡng đội ngũ ngày một vững vàng trong công tác chuyên môn. Phát hiện, uốn nắn kịp thời những biểu hiện, cách tổ chức chưa khoa học, chưa sáng tạo. Hồ sơ thanh tra, kiểm tra được giao cho thư kí lưu giữ cẩn thận, dễ lấy, dễ tìm, dễ kiểm tra. Hàng tháng có ra thông báo công khai kết quả kiểm tra nội bộ niêm yết tại phòng HĐSP nhà trường và buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường vào cuối tháng rõ ràng, minh bạch.

- Triển khai các quyết định, văn bản, hướng dẫn đánh giá của Huyện ủy Thanh Trì, phòng GD&ĐT về đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đến 100% CB-GV-NV nhà trường đều phải nắm rõ. Nhà trường xây dựng kế hoạch đánh giá hàng tháng và triển khai đánh giá tới toàn thể cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng theo đúng trình tự quy định và phù hợp với nhà trường. Đánh giá thi đua hàng tháng đảm bảo khách quan công khai, công bằng. Bổ sung kịp thời các tiêu chí thi đua thực hiện trong năm học. Có kế hoạch dự kiến kinh phí khen thưởng động viên, khích lệ kịp thời các cá nhân có thành tích nổi bật.

3.5. Công tác tham mưu quản lý, hỗ trợ chuyên môn, giám sát các cơ sở giáo dục mầm non độc lập

a. Thực trạng:

- Địa bàn nhà trường được phân công tuyển sinh có 05 nhóm trẻ mầm non độc lập nằm ở thôn Vĩnh Ninh đã được cấp phép hoạt động.

- Các cơ sở giáo dục mầm non độc lập có sự biến động liên tục về chủ nhóm lớp, nhân sự giáo viên... nên rất khó khăn trong công tác quản lý.

b. Chỉ tiêu:

- Quản lý tốt 5/5 nhóm lớp mầm non độc lập tu thực đúng quy định: Vườn trẻ thơ, Học viện trẻ thơ, Hà thành 2, Bé hạnh phúc, Hoa trạng nguyên.

- Hỗ trợ 5/5 nhóm lớp mầm non độc lập tu thực thực hiện tốt các nội dung về chuyên môn, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập giáo dục, báo cáo số liệu đúng hướng dẫn, đảm bảo tiến độ.

c. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch quản lý nhóm lớp tu thực trên địa bàn xã và phối hợp với UBND xã Vĩnh Quỳnh triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát các nhóm lớp tu thực trên địa bàn 2 lần/1 năm, kiểm tra đột xuất khi cần.

- Phân công cụ thể từng đồng chí trong Ban giám hiệu chịu trách nhiệm về công tác quản lý nhóm, lớp tu thực mà nhà trường được phân công. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đầu năm học cùng các đồng chí chủ nhóm lớp độc lập, hướng dẫn về chuyên môn, thực hiện hồ sơ sổ sách nhóm lớp đúng quy định. Hướng dẫn các nhóm lớp thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập giáo dục đúng tiến độ.

4. Nhiệm vụ 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Thực trạng:

- Toàn trường có 56 CB-GV-NV: 02 BGH, 38 giáo viên, 09 cô nuôi, 1 y tế, 1 kế toán, 5 bảo vệ.

- Trình độ chuyên môn: 2/2 BGH đạt trình độ trên chuẩn; 37/38=97.4% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn (*theo luật giáo dục 2019*), 1 giáo viên bằng trung cấp sư phạm chưa đạt chuẩn, hiện đang theo học ĐHSP (dự kiến tốt nghiệp năm 2024); 5/9 cô nuôi có trình độ cao đẳng nấu ăn, 4/9 cô nuôi bằng trung cấp nấu ăn.

- Có 47/53 đồng chí là đảng viên chiếm 88.7%.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ; Có kế hoạch bồi dưỡng, tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng với quy định và nhu cầu đổi mới trong GDMN.

b. Chỉ tiêu:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định liên quan đến đội ngũ.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, ứng xử phù hợp trong giao tiếp, thân thiện với đồng nghiệp, với phụ huynh, công bằng với trẻ. Thực hiện tốt nội dung xây dựng văn hóa nhà trường, xây dựng hình ảnh: **“Cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, chuyên môn giỏi”**. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu quy định của ngành. Triển khai nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến, nhà giáo Thanh Trì tâm huyết sáng tạo trong nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn, kiến tập của ngành theo đúng thành phần; Phần đầu trình độ giáo viên đạt chuẩn 100% (**Phụ lục III**).

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp trường. 04 đồng chí giáo viên ở 04 độ tuổi tham gia Hội thi Giáo viên giỏi cấp huyện. 2 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng tham gia Hội thi Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp huyện. Phần đầu đạt nhiều giải cao.

- Phần đầu cuối năm 20% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phần đầu kết nạp 1-2 giáo viên, nhân viên vào Đảng, tăng tỉ lệ đảng viên lên 91%.

- Phần đầu: 100% CBGVNV đăng ký thi đua các cấp, viết SKKN.

c. Giải pháp thực hiện:

- Triển khai thực hiện công tác truyền thông về tầm quan trọng của việc phát triển đội ngũ giáo viên, quán triệt cho giáo viên các quy định tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND Thành phố về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2021-2026. Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 4/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024-2025; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/4/2023 về Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 để giáo viên hiểu và thực hiện đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*” năm học 2024-2025; Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc theo Quyết định số 1468/QĐ – SGDĐT ngày 11/6/2024 về Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội. Xây dựng văn hoá nhà trường; Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của CBGVNV và trẻ em. Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới 100% CBGVNV trong trường. Thực hiện nghiêm Chi thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Phối hợp với Công đoàn tổ chức cho giáo viên ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CBGVNV đăng ký thực hiện tốt các tiêu chí “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”.

- Động viên đội ngũ tích cực trong việc tự học, tự bồi dưỡng. Có biện pháp bồi dưỡng kịp thời, tạo điều kiện cho các đồng chí BGH, giáo viên học tập, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng kịp thời với các yêu cầu về chuẩn trình độ đào tạo và đáp ứng với nhu cầu của công việc; Tạo điều kiện về thời gian cho 01 giáo viên học DHSPMN hoàn thành 100% giáo viên nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi Giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp trường và phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học, 100% giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng tham gia và đăng ký các danh hiệu thi đua. CBGVNV thực hiện tốt và không ngừng đổi mới sáng tạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong năm học. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Động viên CBGVNV tham gia đầy đủ các hội thi và các cuộc vận động do địa phương, ngành giáo dục và huyện phát động.

- Chi bộ nhà trường phối hợp cùng BGH, Công đoàn giúp đỡ các quần chúng ưu tú phát triển đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn phát động phong trào viết SKKN. Xây dựng quy chế khen thưởng cho các bản SKKN đạt giải cao các cấp. Tổ chức hội thảo phát huy các SKKN được công nhận cấp huyện và tổ chức hướng dẫn viết SKKN.

5. Nhiệm vụ 5: Thực hiện công tác tham mưu, đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng trường chuẩn quốc gia; xã hội hóa giáo dục và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo

a. Thực trạng:

- Điểm trường lẻ cụm 13 thôn Vĩnh Ninh cơ sở vật chất đã bị xuống cấp, không đảm bảo an toàn cho trẻ. Khu trung tâm mới xây không có sân khấu ngoài trời.

- Công tác PCGD: Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền tác dụng của việc điều tra phổ cập giáo dục trong các khu dân cư, động viên, khuyến khích 100% trẻ đến độ tuổi ra lớp.

b. Chỉ tiêu:

- Phần đầu tiếp tục làm tốt công tác tham mưu để cải tạo sửa chữa các hạng mục xuống cấp, đầu tư trang thiết bị hiện đại tại điểm trường cụm 13 thôn Vĩnh Ninh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và xin đầu tư xây dựng sân khấu ngoài trời cho điểm trường khu trung tâm tại cụm 11 thôn Vĩnh Ninh.

- Phần đầu hoàn thành cập nhật dữ liệu điều tra trẻ trên phần mềm PCGD đúng thời gian quy định. Hoàn thành đầy đủ hồ sơ phổ cập theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường trên phần mềm <http://kdcl.hanoi.edu.vn>.

c. Giải pháp thực hiện:

- Theo định kỳ, nhà trường rà soát CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu. Ban giám hiệu làm báo cáo rà soát về CSVC trong đó nêu rõ kiến nghị đề xuất với UBND huyện về việc cải tạo sửa chữa, nâng cấp CSVC ở 2 cơ sở. BGH lên kế hoạch tham mưu và xin ý kiến phê duyệt của các cấp lãnh đạo (**Phụ lục IV**).

- Triển khai kế hoạch thực hiện PCGD trong địa bàn theo phân công của UBND xã tới toàn thể CB, GV, NV. Trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, thực hiện công việc đúng tiến độ yêu cầu; Giáo viên trên địa bàn được phân công kết hợp với cán bộ dân số, cán bộ văn hóa phụ trách công tác PCGD để tham gia đi điều tra phổ cập đến từng hộ gia đình trên địa bàn được phân công.

- Căn cứ hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL về công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT; Thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, nhà trường tiến hành công tác tự đánh giá theo đúng quy trình. Phân công Hội đồng tự đánh giá thu thập minh chứng theo tiêu chí được phân công, Scan minh chứng và nhập lên phần mềm.

6. Nhiệm vụ 6: Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non

6.1. Thông tin báo cáo

a. Thực trạng:

- Nhà trường không có nhân viên văn thư nên phân công 01 đồng chí giáo viên kiêm nhiệm công tác văn thư trong trường.

- Nghiêm túc thực hiện theo quy định chế độ thống kê. Thường xuyên cập nhật Email của trường, phần mềm quản lý văn bản, xử lý thông tin đảm bảo chính xác nội dung và số liệu khi báo cáo.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục phân đầu nộp báo cáo đúng thời gian quy định, chính xác số liệu và nội dung báo cáo.

- Quản lý lưu trữ tốt sổ sách, tài liệu, công văn, báo cáo thống kê.

- 100% thông tin phản ánh từ CBGVNV trong trường, từ phụ huynh và lãnh đạo các cấp được xử lý kịp thời (*Nếu có*).

c. Giải pháp thực hiện:

- Phân công cụ thể các đồng chí CBQL, nhân viên phụ trách thực hiện từng loại thống kê báo cáo theo các nhiệm vụ và công việc phụ trách. Kiểm tra chính xác số liệu và nội dung trước khi đi nộp, nộp đúng thời gian quy định (**Phụ lục V**).

- Thường xuyên cập nhật Email của trường và thực hiện báo cáo, lưu giữ công văn trên máy. Chỉ đạo các đồng chí trong BGH, đồng chí kế toán áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thống kê lưu trữ công văn báo cáo. Thực hiện sổ

công văn đi - đến, báo cáo thông kê ghi rõ ràng nội dung, ngày thực hiện, đối tượng thực hiện để triển khai.

- Thu thập và kịp thời xử lý các thông tin phản ánh từ CBGVNV trong trường, từ phụ huynh và lãnh đạo các cấp sao cho triệt để và hợp tình, hợp lý nhất.

6.2. Thông tin đến phụ huynh và nhân dân

a. Thực trạng:

- Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền tới cộng đồng và phụ huynh, phối kết hợp với gia đình trẻ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ. Thông tin kịp thời đến phụ huynh và nhân dân các nội dung cần trao đổi, phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục phấn đấu đạt hiệu quả cao trong công tác phối kết hợp giữa phụ huynh và nhà trường trong tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, đuối nước.

- 100% giáo viên có kỹ năng trao đổi với phụ huynh, có thái độ ân cần thân mật với phụ huynh để trao đổi về công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

c. Giải pháp thực hiện:

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên giữ mối liên hệ với phụ huynh qua trao đổi trực tiếp trong giờ đón trả trẻ, qua các buổi họp phụ huynh hoặc gián tiếp qua nhóm zalo lớp, qua cổng thông tin điện tử của trường, Fanpage, qua bảng tuyên truyền của trường, của lớp...Chỉ đạo giáo viên thường xuyên thay đổi nội dung, hình thức tuyên truyền tại các cửa lớp.

+ Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, mời phụ huynh tham gia.

+ Chỉ đạo tổ chức tốt các cuộc họp phụ huynh. Nội dung tuyên truyền về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, đuối nước, tuyên truyền về chương trình giáo dục mầm non cho phụ huynh biết được trẻ học gì ở trường, từng chủ đề phụ huynh cần quan tâm, những vấn đề gì để phối hợp cô giáo chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn, đánh giá những mặt còn hạn chế của phụ huynh, của giáo viên và của nhà trường trong công tác phối kết hợp CSNDGD trẻ.

- Ban giám hiệu tăng cường dự giờ, thăm lớp trong các giờ đón, trả trẻ.

6.3. Thực hiện xã hội hóa và hội nhập trao đổi, chia sẻ thông tin về giáo dục mầm non

a. Thực trạng:

- Nhà trường có trang thông tin điện tử Website, có trang Fanpage.

- Hệ thống mạng Internet đảm bảo đường truyền ổn định, phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Các ban ngành đoàn thể, cộng đồng và phụ huynh đều quan tâm, tạo điều kiện phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc giáo dục trẻ mầm non.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng cường truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ

- Phân đầu mỗi tuần đăng ít nhất 2 bài lên website của trường (Các bài tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; Kết quả CSNDGD trẻ ở trường; Các hoạt động của trường...).

- Kịp thời biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến.

c. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò và các chính sách phát triển GDMN Hà Nội; hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; tuyên truyền về Chương trình GDMN mới. Truyền thông về GDMN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường. Tuyên truyền tới phụ huynh và cộng đồng giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ.

- Khai thác các nền tảng công nghệ số để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GV, NV. Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá hình ảnh khẳng định thương hiệu, điều kiện chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng kế hoạch tháng, chủ đề, chuyên mục truyền thông trong năm học, chuyên mục Album hình ảnh đẹp. Tham khảo học tập các kinh nghiệm, video, hình ảnh đẹp, tin bài về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Chỉ đạo đồng chí quản trị website của trường viết bài, đăng tải, cập nhật thường xuyên hình ảnh, các hoạt động của trường lên website trường mầm non Vĩnh Ninh.

- Đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến có nhiều đóng góp cho phát triển GDMN.

IV. Các danh hiệu đăng ký trong năm học 2024-2025

1. Danh hiệu thi đua của tập thể

*** Cấp huyện**

- Tập thể lao động tiên tiến; Giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Trường tiên tiến TDTT cấp huyện.

*** Hoạt động đoàn thể**

- Chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ

- Công đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Chi đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

2. Danh hiệu thi đua cá nhân: (Phụ lục VI)

*** Cấp trường:**

+ Lao động tiên tiến cấp trường: 53 đồng chí

*** Cấp huyện:**

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08 đồng chí chiếm tỷ lệ 15%

+ Giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ của UBND huyện: 07 đồng chí chiếm tỷ lệ 13,2%

